

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về phân cấp trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và quy định trình tự, thủ tục hành chính quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 422/TTr-SNNMT ngày 23/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực đất

đại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan, trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành. Các quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này được áp dụng đến trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nhàn

Phụ lục I
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI
TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số 1348 /QĐ-UBND ngày 25 /7/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI
BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (12 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (09 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính
1	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý
2	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng
3	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
4	Tách thửa, hợp thửa đất
5	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp
6	Thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp
7	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp
8	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất
9	Đăng ký biến động đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (03 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính
1	Góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai
2	Tổ chức kinh tế thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án
3	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

Các cụm từ viết tắt:

- Ủy ban nhân dân: UBND
- Nông nghiệp và Môi trường: NNMT
- Quản lý đất đai: QLDD
- Văn phòng Đăng ký đất đai: VPĐKDD
- Địa chính: DC
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: CNVPĐKDD
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường: Phòng Kinh tế cấp xã
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: GCN

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (09 TTHC)

1. Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý

- Thời hạn giải quyết TTHC:
 - + Trường hợp 1: Không quá 20 ngày làm việc
 - + Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

1.1. Đối với Tổ chức trong nước, tổ chức kinh tế; UBND cấp xã.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKDD. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKDD	1/4 ngày	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B3	Lập, cập nhật, chỉnh lý thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	19,5 ngày	29,5 ngày
B4	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

1.2. Đối với cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ nơi có đất. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Lập, cập nhật, chỉnh lý thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	19,5 ngày	29,5 ngày
B4	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

2. Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 03 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

2.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; hoàn thiện nội dung xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại trên GCN đã cấp của chủ đầu tư dự án; trình Lãnh đạo Phòng ĐC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	07 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	2,5 ngày
B5	Xem xét, ký xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại trên GCN đã cấp của chủ đầu tư dự án; chuyển hồ sơ đến viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	02 ngày
B6	Hoàn thiện GCN; trả GCN đã xác nhận cho chủ đầu tư dự án; thu hồi GCN đã cấp của bên thuê, bên thuê lại; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc	13 ngày làm việc

2.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ nơi có đất. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; hoàn thiện nội dung xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại trên GCN đã cấp của chủ đầu tư dự án; trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	09 ngày
B4	Xem xét, ký xác nhận xóa cho thuê, cho thuê lại trên GCN đã cấp của chủ đầu tư dự án.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	2,5 ngày
B5	Hoàn thiện GCN; trả GCN đã xác nhận cho chủ đầu tư dự án; thu hồi GCN đã cấp của bên thuê, bên thuê lại; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc	13 ngày làm việc

3. Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

- Thời hạn giải quyết TTHC: + Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo hoặc thực hiện trích lục, trích đo địa chính trong trường hợp cần thiết; lập, gửi thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định. Sau khi có thông tin hoàn thành nghĩa vụ tài chính, chỉnh lý, cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; hoàn thiện GCN cấp mới hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp. Trường hợp doanh nghiệp tư nhân chấm dứt hoạt động mà quyền sử dụng đất không bị xử lý thì thực hiện đăng ký biến động, cấp mới GCN hoặc xác nhận thay đổi theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	06 ngày	14,5 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ và GCN, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC	1,5 ngày	2,5 ngày
B5	Xem xét, ký GCN cấp mới hoặc ký xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển hồ sơ đến viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1,5 ngày	1,5 ngày
B6	Hoàn thiện GCN; chỉnh lý, cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

4. Tách thửa, hợp thửa đất

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 15 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

4.1. Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ, đối chiếu quy định để xác định điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất: 1.Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. 2. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và đã có bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp diện tích, kích thước thể hiện trên bản vẽ phù hợp với GCN đã cấp hoặc không phù hợp nhưng nằm trong giới hạn sai số theo quy định và đất không có tranh chấp thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, ghi số thứ tự thửa đất chính thức của các thửa đất sau tách thửa, hợp thửa vào bản vẽ; hoàn thiện bản vẽ để trình ký xác nhận, trừ trường hợp bản vẽ do VPĐKĐĐ thực hiện. Trường hợp người sử dụng đất thực hiện chuyển quyền đối với các thửa đất sau tách thửa, hợp thửa thì thực hiện TTHC đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền	Viên chức VPĐKĐĐ	10,5 ngày	19 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	với đất theo quy định. Trường hợp tách thửa, hợp thửa mà không thay đổi người sử dụng đất thì cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và hoàn thiện GCN. b) Đối với trường hợp không thuộc điểm a: nếu thuộc thẩm quyền cấp GCN của cơ quan mình thì thông báo cho người sử dụng đất thực hiện TTHC đăng ký biến động đất đai theo quy định; nếu không thuộc thẩm quyền thì trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. Thông tin chính thức của các thửa đất sau tách thửa, hợp thửa chỉ được xác lập và chỉnh lý vào bản đồ địa chính sau khi thực hiện đăng ký biến động và được cấp GCN. 3. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng chưa có bản vẽ thì lập bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất và thực hiện các công việc nêu tại khoản 2 bước này.			
B4	Kiểm tra hồ sơ, bản vẽ và GCN theo từng trường hợp; trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC	1,5 ngày	02 ngày
B5	Xem xét, ký xác nhận bản vẽ và ký GCN theo từng trường hợp; chuyển hồ sơ đến viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B6	Hoàn thiện hồ sơ; cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc	25 ngày làm việc

4.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ nơi có đất.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ, đối chiếu quy định để xác định điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất: 1. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. 2. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và đã có bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất: a) Trường hợp diện tích, kích thước thể hiện trên bản vẽ phù hợp với GCN đã cấp hoặc không phù hợp nhưng nằm trong giới hạn sai số theo quy định và đất không có tranh chấp thì trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, ghi số thứ tự thửa đất chính thức của các thửa đất sau tách thửa, hợp thửa vào bản vẽ; hoàn thiện bản vẽ để trình ký xác nhận, trừ trường hợp bản vẽ do CNVPĐKĐĐ thực hiện. Trường hợp người sử dụng đất thực hiện chuyển quyền đối với các thửa đất sau tách thửa, hợp thửa thì thực hiện TTHC đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo quy định. Trường hợp tách thửa, hợp thửa mà không thay đổi người sử dụng đất thì cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và hoàn thiện GCN. b) Đối với trường hợp không thuộc điểm a: nếu thuộc thẩm quyền cấp GCN của cơ quan mình thì thông báo cho người sử dụng đất thực hiện TTHC đăng ký biến động đất đai theo quy	Viên chức CNVPĐKĐĐ	11 ngày	20 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	định; nếu không thuộc thẩm quyền thì trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. Thông tin chính thức của các thửa đất sau tách thửa, hợp thửa chỉ được xác lập và chỉnh lý vào bản đồ địa chính sau khi thực hiện đăng ký biến động và được cấp GCN. 3. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện nhưng chưa có bản vẽ thì lập bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất và thực hiện các công việc nêu tại khoản 2 bước này. 4. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân đã được cấp GCN và được ghi nợ tiền sử dụng đất mà thực hiện phân chia thừa kế quyền sử dụng đất dẫn đến tách thửa đất thì những người nhận thừa kế phải có văn bản thỏa thuận xác định cụ thể số tiền sử dụng đất còn nợ theo từng thửa đất sau khi tách thửa; ghi số tiền sử dụng đất còn nợ trên GCN theo văn bản thỏa thuận.			
B4	Kiểm tra hồ sơ; xem xét, ký xác nhận bản vẽ và ký GCN theo từng trường hợp; chuyển hồ sơ đến viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	2,5 ngày	3,5 ngày
B5	Hoàn thiện hồ sơ; cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc	25 ngày làm việc

5. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

5.1. Trường hợp GCN cấp lần đầu của tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ cho Phòng QLDD	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thông báo VPĐKDD chuyển hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đến Phòng QLDD	Chuyên viên Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo VPĐKDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B5	Cung cấp, chuyển hồ sơ cấp GCN lần đầu đến Phòng QLDD.	Viên chức VPĐKDD	3/4 ngày	3/4 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; xác nhận nội dung đính chính trên GCN đã cấp hoặc hoàn thiện hồ sơ cấp mới GCN; trình Lãnh đạo Phòng QLDD.	Chuyên viên Phòng QLDD	3,5 ngày	11,5 ngày
B7	Kiểm tra hồ sơ, nội dung đính chính trên GCN đã cấp hoặc GCN cấp mới; trình Lãnh đạo Sở NNMT	Lãnh đạo Phòng QLDD	01 ngày	02 ngày
B8	Xem xét, xác nhận nội dung đính chính trên GCN đã cấp hoặc ký GCN cấp mới; chuyển hồ sơ đến	Lãnh đạo Sở NNMT	1,5 ngày	2,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	Phòng QLDD			
B9	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển hồ sơ và GCN đến VPĐKĐĐ để chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển GCN đã đính chính hoặc GCN cấp mới đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

5.2. Trường hợp GCN đã đăng ký biến động của tổ chức, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; hoàn thiện nội dung xác nhận đính chính trên GCN đã cấp hoặc GCN cấp mới; trình Lãnh đạo Phòng ĐC.	Viên chức VPĐKĐĐ	06 ngày	14 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, nội dung đính chính hoặc GCN cấp mới; trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B5	Xem xét, ký xác nhận nội dung đính chính trên GCN đã cấp hoặc ký GCN cấp mới; chuyển hồ sơ đến viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B6	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển GCN đã đính chính hoặc GCN cấp mới đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

5.3. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư (Trường hợp GCN đã đăng ký biến động)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ nơi có đất.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; hoàn thiện nội dung xác nhận đính chính trên GCN đã cấp hoặc GCN cấp mới; trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	6,5 ngày	15,5 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ; xem xét, ký xác nhận nội dung đính chính trên GCN đã cấp hoặc ký GCN cấp mới; chuyển hồ sơ đến viên chức	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	CNVPĐKĐĐ.			
B5	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển GCN đã đính chính hoặc GCN cấp mới đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

6. Thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp

Thời gian giải quyết TTHC:

a) Thời gian thu hồi GCN đã cấp: Không quá 25 ngày làm việc.

b) Thời gian thực hiện việc cấp GCN sau thu hồi:

- Trường hợp thu hồi GCN đã cấp lần đầu: Thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại GCN không quá 23 ngày làm việc.

- Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

- Trường hợp thu hồi GCN đã cấp do đăng ký biến động: Thời gian thực hiện cấp lại GCN theo thời hạn của từng trường hợp đăng ký biến động tại Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

6.1. Đối với tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài

6.1.1. Trường hợp Giấy chứng nhận cấp lần đầu

a) Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu

Thời gian giải quyết: Không quá 25 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, xem xét hồ sơ; trường hợp GCN đã cấp không đúng quy định thì dự thảo Tờ trình và Quyết định thu hồi GCN, trình Lãnh đạo Phòng QLDD. Không thực hiện thu hồi đối với trường hợp người được cấp GCN đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.	Chuyên viên Phòng QLDD	17 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, ký Tờ trình; trình Lãnh đạo Sở NNMT xem xét, quyết định thu hồi GCN.	Lãnh đạo Phòng QLDD	02 ngày
B5	Xem xét, ký Quyết định thu hồi GCN đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai.	Lãnh đạo Sở NNMT	02 ngày
B6	Ban hành Quyết định thu hồi GCN; chuyển quyết định đến Phòng QLDD và VPĐKKĐĐ.	Văn thư Sở NNMT	1/2 ngày
B7	Hoàn thiện hồ sơ sau khi ban hành Quyết định thu hồi GCN; thông báo VPĐKKĐĐ chuyển hồ sơ cấp GCN để kiểm tra, xác định lại thông tin; chuyển hồ sơ sang giai đoạn đăng ký, cấp lại GCN sau thu hồi.	Chuyên viên Phòng QLDD	02 ngày
B8	Thực hiện thu hồi GCN theo quyết định; kiểm tra, tập hợp và chuyển hồ sơ cấp GCN đến Phòng QLDD.	Viên chức VPĐKKĐĐ	01 ngày
Tổng thời gian thu hồi GCN			25 ngày làm việc

b) Đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi**Thời gian giải quyết:**

Trường hợp 1: Không quá 23 ngày làm việc.

Trường hợp 2: Không quá 33 ngày làm việc đối với địa bàn được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Phân công kiểm tra, chuyển hồ sơ cấp GCN theo thông báo của Phòng QLDD.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Kiểm tra, rà soát hồ sơ cấp GCN; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	Viên chức VPĐKĐĐ	2,5 ngày	2,5 ngày
B3	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp GCN; hoàn thiện hồ sơ và GCN, trình Lãnh đạo Phòng QLDD.	Chuyên viên Phòng QLDD	15 ngày	25 ngày
B5	Kiểm tra hồ sơ và GCN; trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1,5 ngày	1,5 ngày
B6	Xem xét, ký cấp GCN.	Lãnh đạo Sở NNMT	1,5 ngày	1,5 ngày
B7	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển hồ sơ đã giải quyết đến VPĐKĐĐ; chuyển GCN để thực hiện trả kết quả.	Chuyên viên Phòng QLDD	1/2 ngày	1/2 ngày
B8	Chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển GCN đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B9	Thống kê, theo dõi và trả GCN cho người được cấp.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian đăng ký, cấp lại GCN sau thu hồi			23 ngày làm việc	33 ngày làm việc

6.1.2. Trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp đổi, cấp lại, đăng ký biến động

a) Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp đổi, cấp lại, đăng ký biến động

Thời gian giải quyết: Không quá 25 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, xem xét hồ sơ; trường hợp GCN đã cấp không đúng quy định thì dự thảo Quyết định thu hồi GCN, trình Lãnh đạo Phòng ĐC. Không thực hiện thu hồi đối với trường hợp người được cấp GCN đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.	Viên chức VPĐKĐĐ	18 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, dự thảo Quyết định thu hồi GCN; trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC	02 ngày
B5	Xem xét, ký Quyết định thu hồi GCN đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	02 ngày
B6	Ban hành Quyết định thu hồi GCN; chuyển quyết định và hồ sơ đến Phòng ĐC.	Văn thư VPĐKĐĐ	1/2 ngày
B7	Thực hiện thu hồi GCN theo quyết định; hoàn thiện hồ sơ và chuyển sang giai đoạn cấp lại GCN sau thu hồi.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày
Tổng thời gian thu hồi GCN			25 ngày làm việc

b) Cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi

Thời gian thực hiện: Theo thời hạn giải quyết của TTHC đăng ký biến động tương ứng quy định tại Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND.

TTHC đăng ký biến động tương ứng được xác định căn cứ vào trường hợp đăng ký biến động đã làm phát sinh GCN bị thu hồi, gồm các TTHC số 22, 25, 26, 27, 28, 29 và 31 Mục A Phần I Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Căn cứ hồ sơ đã cấp GCN bị thu hồi, xác định TTHC đăng ký biến động tương ứng; tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy trình nội bộ của TTHC đó đã được phê duyệt.	VPĐKĐĐ	Theo thời hạn giải quyết của TTHC đăng ký biến động tương ứng
B2	Chuyển GCN đến TTPVHCC để trả cho người được cấp sau khi hoàn thành việc cấp GCN, chỉnh lý hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai theo quy trình nội bộ của TTHC đăng ký biến động tương ứng.	VPĐKĐĐ	Trong tổng thời hạn của TTHC đăng ký biến động tương ứng
B3	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian cấp lại GCN sau thu hồi			Theo thời hạn giải quyết của TTHC đăng ký biến động tương ứng tại Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND

6.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

6.2.1. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp khi thực hiện đăng ký biến động

Thời gian giải quyết: Không quá 25 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ nơi có đất. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Kiểm tra, xem xét hồ sơ; trường hợp GCN đã cấp không đúng quy định thì dự thảo Quyết định thu hồi GCN, trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ. Không thực hiện thu hồi đối với trường hợp người được cấp GCN đã thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	20 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ; xem xét, ký Quyết định thu hồi GCN đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai; chuyển hồ sơ đến viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	2,5 ngày
B5	Thực hiện thu hồi GCN theo quyết định; hoàn thiện hồ sơ và chuyển sang giai đoạn cấp lại GCN sau thu hồi.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày
Tổng thời gian thu hồi GCN			25 ngày làm việc

6.2.2. Cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi

Thời gian thực hiện: Theo thời hạn giải quyết của TTHC đăng ký biến động tương ứng quy định tại Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND.

TTHC đăng ký biến động tương ứng được xác định căn cứ vào trường hợp đăng ký biến động đã làm phát sinh GCN bị thu hồi, gồm các TTHC số 22, 25, 26, 27, 28, 29 và 31 Mục A Phần I Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 14/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Căn cứ hồ sơ đã cấp GCN bị thu hồi, xác định TTHC đăng ký biến động tương ứng; tiếp tục giải quyết hồ sơ theo quy trình nội bộ của TTHC đó đã được phê duyệt.	CNVPĐKĐĐ	Theo thời hạn giải quyết của TTHC đăng ký biến động tương ứng
B2	Chuyển GCN đến TTPVHCC để trả cho người được cấp sau khi hoàn thành việc cấp GCN, chỉnh lý hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai theo quy trình nội bộ của TTHC đăng ký biến động tương ứng.	CNVPĐKĐĐ	Trong tổng thời hạn của TTHC đăng ký biến động tương ứng

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian cấp lại GCN sau thu hồi			Theo thời hạn giải quyết của TTHC đăng ký biến động tương ứng tại Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND

7. Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp

- Thời hạn giải quyết TTHC: Thực hiện trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo (01 ngày làm việc = 08 giờ làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ hoặc CNVPĐKĐĐ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ/CNV PĐKĐĐ	01 giờ
B3	Kiểm tra hồ sơ; trường hợp không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính hoặc sau khi nhận được thông báo của cơ quan thuế về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính thì hoàn thiện nội dung cấp mới GCN hoặc xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; trình lãnh đạo xem xét, ký.	Viên chức VPĐKĐĐ/CNV PĐKĐĐ	04 giờ
B4	Kiểm tra, ký GCN cấp mới hoặc ký xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển hồ sơ đến viên chức xử lý.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ/CNV PĐKĐĐ	01 giờ
B5	Hoàn thiện GCN; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ/CNV PĐKĐĐ	01 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 giờ làm việc

8. Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 07 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ hoặc CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ/CN VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất vào GCN đã cấp hoặc hoàn thiện GCN cấp mới nếu người sử dụng đất có nhu cầu; trình lãnh đạo xem xét, ký.	Viên chức VPĐKĐĐ/CN VPĐKĐĐ	04 ngày	14 ngày
B4	Kiểm tra; ký xác nhận thời hạn được tiếp tục sử dụng đất trên GCN đã cấp hoặc ký GCN cấp mới; chuyển hồ sơ đến viên chức xử lý.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ/CN VPĐKĐĐ	02 ngày	02 ngày
B5	Hoàn thiện GCN; cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; chuyển GCN đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ/CN VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc	17 ngày làm việc

9. Đăng ký biến động đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên

9.1. Trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất.

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 05 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

9.1.1. Đối với tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì trong thời hạn 03	Viên chức VPĐKĐĐ	2,5 ngày	9,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
	ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo hoặc thực hiện trích lục, trích đo bản đồ địa chính trong trường hợp quy định; gửi thông tin đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính nếu có; hoàn thiện nội dung cấp mới GCN hoặc xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; trình Lãnh đạo Phòng ĐC.			
B4	Kiểm tra hồ sơ và kết quả xử lý; trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	02 ngày
B5	Xem xét, ký GCN cấp mới hoặc ký xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển hồ sơ đến viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	2,5 ngày
B6	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

9.1.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ nơi có đất.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B3	Kiểm tra hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo hoặc thực hiện trích lục, trích đo bản đồ địa chính trong trường hợp quy định; gửi thông tin đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính nếu có; hoàn thiện nội dung cấp mới GCN hoặc xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	03 ngày	12 ngày
B4	Kiểm tra; ký GCN cấp mới hoặc ký xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển hồ sơ đến viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

9.2. Trường hợp thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 07 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

9.2.1. Đối với tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo hoặc thực hiện trích lục, trích đo bản đồ địa chính trong trường hợp quy định; gửi thông tin đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính nếu có; hoàn thiện nội dung cấp mới GCN hoặc xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; trình Lãnh đạo Phòng ĐC.	Viên chức VPĐKĐĐ	3,5 ngày	11 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ và kết quả xử lý; trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	02 ngày
B5	Xem xét, ký GCN cấp mới hoặc ký xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển hồ sơ đến viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	2,5 ngày
B6	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biên động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc	17 ngày làm việc

9.2.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ nơi có đất.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo hoặc thực hiện trích lục, trích đo bản đồ địa chính trong trường hợp quy định; gửi thông tin đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính nếu có; hoàn thiện nội dung cấp mới GCN hoặc xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	4,5 ngày	13 ngày
B4	Kiểm tra; ký GCN cấp mới hoặc ký xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển hồ sơ đến viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	2,5 ngày
B5	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc	17 ngày làm việc

9.3. Trường hợp giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

9.3.1. Đối với tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo hoặc thực hiện trích lục, trích đo bản đồ địa chính theo quy định. Đối với trường hợp giảm diện tích do sạt lở tự nhiên UBND cấp xã xác nhận bằng văn bản về tình trạng sạt lở tự nhiên để chuyển cho VPĐKĐĐ và người sử dụng đất. Gửi thông tin đến cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính nếu có; hoàn thiện nội dung cấp mới GCN hoặc xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; trình Lãnh đạo Phòng ĐC.	Viên chức VPĐKĐĐ; UBND cấp xã phối hợp	6,5 ngày	14,5 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ và kết quả xử lý; trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	02 ngày
B5	Xem xét, ký GCN cấp mới hoặc ký	Lãnh đạo	01 ngày	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển hồ sơ đến viên chức VPĐKĐĐ.	VPĐKĐĐ		
B6	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

9.3.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ nơi có đất.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ và thông báo rõ lý do. Kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo hoặc thực hiện trích lục, trích đo bản đồ địa chính theo quy định. Đối với trường hợp giảm diện tích do sạt lở tự nhiên UBND cấp xã xác nhận bằng văn bản về tình trạng sạt lở tự nhiên để chuyển cho CNVPĐKĐĐ và người sử dụng đất. Gửi thông tin đến cơ	Viên chức CNVPĐKĐĐ; UBND cấp xã phối hợp	6,5 ngày	15,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính nếu có; hoàn thiện nội dung cấp mới GCN hoặc xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ.			
B4	Kiểm tra; ký GCN cấp mới hoặc ký xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển hồ sơ đến viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B5	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (03 TTHC)

1. Góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai

Thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Rà soát, kiểm tra hồ sơ; hướng dẫn người nộp hồ sơ làm lại hồ sơ hoặc bổ sung hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đầy	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	25 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	đủ, không hợp lệ. Thẩm định phương án góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai; hoàn thiện hồ sơ, dự thảo văn bản phê duyệt, trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã.		
B4	Kiểm tra hồ sơ, phương án và dự thảo văn bản; trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, phê duyệt.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B5	Xem xét, ban hành văn bản phê duyệt phương án góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Chủ tịch UBND cấp xã	03 ngày
B6	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày

2. Tổ chức kinh tế thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án

Thời hạn giải quyết TTHC:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã phải có văn bản thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét.
- Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thẩm định, cấp có thẩm quyền xem xét và có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
I	Giai đoạn 1: Thẩm định hồ sơ (15 ngày)		
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định hồ sơ; hoàn thiện văn bản thẩm định theo quy định tại Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND; trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	12,5 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, văn bản thẩm định; trình UBND cấp xã xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1,5 ngày
II	Giai đoạn 2: Xem xét, ban hành văn bản (5 ngày làm việc)		
B5	Xem xét, ký văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án.	Chủ tịch UBND cấp xã	4,5 ngày làm việc
B6	Phát hành văn bản, chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Văn thư UBND cấp xã	1/2 ngày làm việc
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			- Giai đoạn I: 15 ngày; - Giai đoạn II: 05 ngày làm việc.

3. Sử dụng đất kết hợp đa mục đích

Thời hạn giải quyết TTHC: không quá 15 ngày.

Quy trình áp dụng đối với: đề nghị chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp; đề nghị gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp. Trước khi hết thời gian sử dụng đất kết hợp 30 ngày, người sử dụng đất có nhu cầu gia hạn gửi văn bản đề nghị gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. Trường hợp	TTPVHCC	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	đề nghị gia hạn, tiếp nhận văn bản đề nghị được gửi trước khi hết thời gian sử dụng đất kết hợp 30 ngày.		
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất kết hợp hoặc nội dung đề nghị gia hạn phương án; hoàn thiện hồ sơ và dự thảo văn bản, trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	09 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, phương án và dự thảo văn bản; trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1,5 ngày
B5	Xem xét, ký văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp.	Chủ tịch UBND cấp xã	03 ngày
B6	Phát hành văn bản, chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Văn thư UBND cấp xã	1/2 ngày
B7	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN
THÔNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 25 /7/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG
(36 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (23 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND tỉnh
2	Giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế ; - Các cơ quan có liên quan ; - UBND tỉnh
3	Chuyển mục đích sử dụng đất	
4	Chuyển hình thức sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất	
5	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	
6	Tổ chức kinh tế thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Các cơ quan có liên quan ; - UBND tỉnh
7	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích	
8	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế; - UBND cấp xã; - Các cơ quan có

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
		liên quan ; - UBND tỉnh
9	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế
10	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND cấp xã; - Các cơ quan có liên quan ; - UBND tỉnh
11	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đã cấp do bị mất	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND cấp xã
13	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế
14	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế
15	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế
16	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế
17	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với toàn bộ diện tích đất đang sử dụng quy định tại Điều 24 Nghị định 101/2024/NĐ-CP	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế
18	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền,	- Sở Nông nghiệp và Môi trường;

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
	đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hằng năm; chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản.	- Cơ quan Thuế
19	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế
20	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế
21	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế
22	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan Thuế
23	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với	- Sở Nông nghiệp và Môi trường;

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
	nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở.	- Cơ quan Thuế

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (13 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ; - Cơ quan Thuế;
2	Chuyển mục đích sử dụng đất	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ; - Cơ quan Thuế;
3	Chuyển hình thức sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ; - Cơ quan Thuế;
4	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ; - Cơ quan Thuế;
5	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận đối với một phần diện tích của thửa đất, phần diện tích còn lại chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp giấy chứng nhận trước đây mà nay đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế;
6	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp người sử dụng đất đã thực hiện chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp theo phương án “đón điền đổi thửa” được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 01 tháng 8 năm 2024	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ;
7	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất	- UBND cấp xã; - Cơ quan Thuế;

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
8	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ; - Cơ quan Thuế;
9	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ; - Cơ quan Thuế;
10	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ; - Cơ quan Thuế; - Các cơ quan có liên quan.
11	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ
12	Thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ
13	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông	- UBND cấp xã; - CN VPĐKĐĐ

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

Các cụm từ viết tắt:

- Ủy ban nhân dân: UBND
- Nông nghiệp và Môi trường: NNMT
- Quản lý đất đai: QLDD
- Văn phòng Đăng ký đất đai: VPĐKDD
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: CNVPĐKDD
- Địa chính: DC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường: Phòng Kinh tế cấp xã
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: GCN
- Hợp đồng thuê đất: HĐTD

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (23 TTHC)

1. Góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai

Thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày
B3	- Rà soát, kiểm tra hồ sơ; hướng dẫn người nộp hồ sơ làm lại hồ sơ hoặc bổ sung hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ; - Thẩm định, trình phê duyệt phương án góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai	Chuyên viên Phòng QLDD	24 ngày
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở xem xét, trình UBND tỉnh phê duyệt	Lãnh đạo Phòng QLDD	01 ngày
B5	Xem xét, trình UBND cấp tỉnh phê duyệt phương án góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B6	Xem xét phê duyệt phương án Góp quyền	Lãnh đạo	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	sử dụng đất	UBND tỉnh	
B7	Thông kê và theo dõi; Trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày

2. Giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện; trường hợp hồ sơ hợp lệ thì chuyển VPĐKĐĐ cung cấp thông tin đất đai, trích lục hoặc trích đo bản đồ địa chính.	Chuyên viên Phòng QLDD	01 ngày
B4	Cung cấp thông tin đất đai; lập trích lục hoặc thực hiện trích đo bản đồ địa chính; chuyển kết quả đến Phòng QLDD.	VPĐKĐĐ	01 ngày
B5	Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa; trường hợp giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng thì phối hợp kiểm tra hiện trạng rừng; hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh.	Phòng QLDD chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan	06 ngày
B6	Xem xét, ban hành Quyết định giao đất, cho thuê đất, giao đất và giao rừng, cho thuê đất và cho thuê rừng.	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
B7	Thực hiện xác định giá đất, chi phí xây dựng hạ tầng và các nghĩa vụ tài chính theo từng trường hợp; chuyển thông tin đến cơ quan thuế. Trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển thực hiện B11.	Sở NNMT và các cơ quan có liên quan	01 ngày
B8	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất.	Cơ quan thuế	Theo Quy trình luân

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
			chuyển hồ sơ
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan thuế.	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B10	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi kết quả đến Sở NNMT.	Cơ quan thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B11	Hoàn thiện hồ sơ, viết GCN; dự thảo hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất.	VPĐKĐĐ/Phòng QLĐĐ	01 ngày
B12	Kiểm tra hồ sơ, trình ký GCN và hợp đồng thuê đất.	Phòng QLĐĐ	01 ngày
B13	Xem xét, ký GCN và hợp đồng thuê đất theo thẩm quyền.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B14	Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; cập nhật, lưu trữ hồ sơ lâm nghiệp; tổ chức bàn giao đất, bàn giao rừng trên thực địa; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Phòng QLĐĐ chủ trì, phối hợp với VPĐKĐĐ, cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp và các cơ quan liên quan	1/2 ngày
B15	Thông kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

3. Chuyển mục đích sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLĐĐ	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện; trường hợp hồ sơ hợp lệ thì chuyển VPĐKĐĐ cung cấp thông tin đất đai, trích lục hoặc trích đo bản đồ địa chính.	Chuyên viên Phòng QLĐĐ	01 ngày
B4	Cung cấp thông tin đất đai; lập trích lục hoặc thực hiện trích đo bản đồ địa chính; chuyển kết quả đến Phòng QLĐĐ.	VPĐKĐĐ	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa; xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nếu có; hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh.	Phòng QLDD chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan	06 ngày
B6	Xem xét, ban hành Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	UBND tỉnh	02 ngày
B7	Thực hiện xác định giá đất, chi phí xây dựng hạ tầng và các nghĩa vụ tài chính theo từng trường hợp; chuyển thông tin đến cơ quan thuế. Trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển thực hiện B12.	Sở NNMT và các cơ quan có liên quan	01 ngày
B8	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất.	Cơ quan thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan thuế.	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B10	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi kết quả đến Sở NNMT.	Cơ quan thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B11	Viết GCN; hoàn thiện hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất.	VPĐKĐĐ/Phòng QLDD	01 ngày
B12	Kiểm tra hồ sơ, trình ký GCN và hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất.	Phòng QLDD	01 ngày
B13	Xem xét, ký GCN và hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất theo thẩm quyền.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B14	Đăng ký biến động; cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Phòng QLDD/VPĐKĐĐ	1/2 ngày
B15	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

4. Chuyển hình thức sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng	TTPVHCC	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	QLDD.		
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện; trường hợp hồ sơ hợp lệ thì phối hợp cung cấp thông tin đất đai, trích lục hoặc trích đo địa chính; thẩm định hồ sơ, xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nếu có; hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.	Phòng QLDD chủ trì, phối hợp với VPĐKĐĐ và cơ quan có liên quan	6,5 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở.	Lãnh đạo Phòng QLDD	01 ngày
B5	Xem xét, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định chuyển hình thức sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất hoặc điều chỉnh thời hạn sử dụng đất.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B6	Xem xét, ban hành Quyết định chuyển hình thức sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất hoặc điều chỉnh thời hạn sử dụng đất.	UBND tỉnh	02 ngày
B7	Thực hiện các công việc về giá đất, chi phí xây dựng hạ tầng và nghĩa vụ tài chính theo từng trường hợp; chuyển thông tin đến cơ quan thuế nếu có.	Sở NNMT và các cơ quan có liên quan	02 ngày
B8	Xác định, thông báo và xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính; người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.	Cơ quan thuế; người sử dụng đất	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B9	Ký hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất nếu có; đăng ký biến động, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và GCN; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Sở NNMT; VPĐKĐĐ/CN VPĐKĐĐ	02 ngày
B10	Thông kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

5. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 07 ngày.

5.1. Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; kiểm tra	TTPVHCC	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	thành phần hồ sơ, cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện theo quy định.		
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/4 ngày
B3	Rà soát, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện theo quy định; trường hợp hồ sơ hợp lệ thì đề nghị VPĐKDD cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính.	Chuyên viên Phòng QLDD	1/2 ngày
B4	Cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất; chuyển kết quả đến Phòng QLDD.	VPĐKDD	1/2 ngày
B5	Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa; rà soát căn cứ, nội dung đề nghị điều chỉnh; phối hợp cơ quan có liên quan xử lý nội dung về nghĩa vụ tài chính, miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nếu có; hoàn thiện hồ sơ, dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh. Trường hợp không đủ điều kiện thì dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	Phòng QLDD/Sở NNMT	02 ngày
B6	Xem xét, ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày
B7	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính cho cơ quan thuế; phối hợp xử lý nghĩa vụ tài chính theo quy định, nếu có.	Phòng QLDD/Sở NNMT	1/4 ngày
B8	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất; xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai.	Cơ quan Thuế; người sử dụng đất	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B9	Sau khi có thông tin hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ; soạn thảo, in GCN; dự thảo hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất, nếu có; chuyển Phòng QLDD kiểm tra.	VPĐKDD; Phòng QLDD	1/2 ngày
B10	Kiểm tra hồ sơ, dự thảo GCN, hợp đồng	Phòng QLDD	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất; trình Lãnh đạo Sở NNMT.		
B11	Xem xét, ký GCN; ký hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất theo thẩm quyền, nếu có.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B12	Chuyển kết quả đến TTPVHCC; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ để đăng ký biến động, cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; tổ chức bàn giao đất trên thực địa theo quy định, nếu có.	Phòng QLĐĐ; VPĐKĐĐ; cơ quan liên quan	1/4 ngày
B13	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày

5.2. Trình tự thực hiện đối với trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính hoặc được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; số hóa, cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Tiếp nhận hồ sơ; xem xét, phân công chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng QLĐĐ	1/4 ngày
B3	Rà soát, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ làm lại hoặc bổ sung hồ sơ; trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì đề nghị VPĐKĐĐ cung cấp thông tin từ cơ sở dữ liệu đất đai, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính.	Chuyên viên Phòng QLĐĐ	1/2 ngày
B4	Cung cấp thông tin từ cơ sở dữ liệu đất đai; lập trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính; chuyển kết quả đến Phòng QLĐĐ.	VPĐKĐĐ	1/2 ngày
B5	Kiểm tra thực địa thửa đất; rà soát căn cứ và nội dung đề nghị điều chỉnh; phối hợp cơ quan có liên quan xác định trường hợp	Phòng QLĐĐ/Sở NNMT	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	không phát sinh nghĩa vụ tài chính hoặc được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; hoàn thiện hồ sơ, dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định, trình UBND tỉnh. Trường hợp không đủ điều kiện thì tham mưu văn bản trả lời, nêu rõ lý do.		
B6	Xem xét, ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; chuyển kết quả đến Sở NNMT.	UBND tỉnh	01 ngày
B7	Kiểm tra kết quả xác định nghĩa vụ tài chính; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính hoặc được miễn toàn bộ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất thì hoàn thiện hồ sơ, chuyển VPĐKĐĐ để soạn thảo, in GCN.	Phòng QLĐĐ	1/4 ngày
B8	Soạn thảo, in GCN; dự thảo hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất trong trường hợp Nhà nước cho thuê đất; chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ.	VPĐKĐĐ	1/2 ngày
B9	Kiểm tra hồ sơ, dự thảo GCN, hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất; trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Phòng QLĐĐ	1/2 ngày
B10	Xem xét, ký GCN; ký hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất theo thẩm quyền, nếu có.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B11	Chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ để đăng ký biến động, cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; tổ chức bàn giao đất trên thực địa theo quy định, nếu có; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Phòng QLĐĐ; VPĐKĐĐ; cơ quan liên quan	1/4 ngày
B12	Trả kết quả cho người sử dụng đất; cập nhật trạng thái kết thúc hồ sơ; thống kê, theo dõi và lưu hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày

6. Tổ chức kinh tế thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án

Thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng	TTPVHCC	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	QLDD, Sở NNMT. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định.		
B2	Tiếp nhận hồ sơ; xem xét, phân công chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày
B3	Rà soát, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức kinh tế bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì nghiên cứu nội dung đề nghị, chuẩn bị nội dung thẩm định, lấy ý kiến, kiểm tra thực địa hoặc tổ chức họp thẩm định khi cần thiết.	Chuyên viên Phòng QLDD	02 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, nội dung thẩm định và văn bản lấy ý kiến; trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày
B5	Xem xét, ký văn bản lấy ý kiến hoặc giấy mời kiểm tra thực địa, họp thẩm định.	Lãnh đạo Sở NNMT	1/2 ngày
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp thẩm định.	Văn thư Sở NNMT	1/2 ngày
B7	Phối hợp thẩm định hồ sơ; tham gia kiểm tra thực địa hoặc họp thẩm định khi được đề nghị; gửi ý kiến tham gia về Sở NNMT.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	05 ngày
B8	Tổng hợp ý kiến tham gia; kiểm tra thực địa hoặc tổ chức họp thẩm định khi cần thiết; hoàn thiện hồ sơ, dự thảo văn bản thẩm định trình UBND tỉnh chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án.	Chuyên viên Phòng QLDD	3,5 ngày
B9	Kiểm tra hồ sơ, kết quả thẩm định, dự thảo văn bản thẩm định và hồ sơ trình UBND tỉnh; trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Lãnh đạo Phòng QLDD	01 ngày
B10	Xem xét, ký văn bản thẩm định và hồ sơ trình UBND tỉnh.	Lãnh đạo Sở NNMT	1/2 ngày
B11	Phát hành văn bản thẩm định; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	Văn thư Sở NNMT	1/2 ngày
B12	Xem xét hồ sơ và văn bản thẩm định của Sở NNMT; ban hành văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận tổ chức kinh tế được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án; chuyển kết quả đến TTPVHCC và Sở NNMT.	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày
B13	Cập nhật kết quả giải quyết; thống kê, theo	TTPVHCC/Sở	Không tính

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	dồi và trả kết quả cho tổ chức kinh tế.	NNMT	thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày

7. Sử dụng đất kết hợp đa mục đích

Thời hạn giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Quy trình áp dụng chung đối với: đề nghị chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp; đề nghị gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp. Đối với trường hợp gia hạn, người sử dụng đất gửi văn bản đề nghị trước khi hết thời gian sử dụng đất kết hợp 30 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; số hóa, cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD, Sở NNMT. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn người sử dụng đất bổ sung, hoàn thiện theo quy định.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Tiếp nhận hồ sơ; xem xét, phân công chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày
B3	Rà soát, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; nghiên cứu phương án sử dụng đất kết hợp; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu văn bản hướng dẫn người sử dụng đất bổ sung, hoàn thiện; trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì chuẩn bị nội dung thẩm định, lấy ý kiến, kiểm tra thực địa hoặc tổ chức họp thẩm định khi cần thiết.	Chuyên viên Phòng QLDD	02 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, nội dung thẩm định và văn bản lấy ý kiến; trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày
B5	Xem xét, ký văn bản lấy ý kiến hoặc giấy mời kiểm tra thực địa, họp thẩm định.	Lãnh đạo Sở NNMT	1/2 ngày
B6	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ, phương án sử dụng đất kết hợp đến các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp thẩm định.	Văn thư Sở NNMT	1/2 ngày
B7	Phối hợp thẩm định hồ sơ, phương án sử dụng đất kết hợp; tham gia kiểm tra thực địa hoặc họp thẩm định khi được đề nghị; gửi ý kiến tham gia về Sở NNMT.	Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	03 ngày
B8	Tổng hợp ý kiến tham gia; kiểm tra, đánh	Chuyên viên	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	giá phương án sử dụng đất kết hợp; hoàn thiện hồ sơ, dự thảo Tờ trình và dự thảo văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp.	Phòng QLDD	
B9	Kiểm tra hồ sơ, phương án, kết quả thẩm định, dự thảo Tờ trình và dự thảo văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận; trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Lãnh đạo Phòng QLDD	01 ngày
B10	Xem xét hồ sơ; ký Tờ trình trình UBND tỉnh xem xét chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B11	Phát hành Tờ trình; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	Văn thư Sở NNMT	1/2 ngày
B12	Xem xét, ban hành văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận phương án sử dụng đất kết hợp, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp; chuyển kết quả đến TTPVHCC và Sở NNMT.	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
B13	Cập nhật kết quả giải quyết; thống kê, theo dõi và trả kết quả cho người sử dụng đất.	TTPVHCC/Sở NNMT	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

8. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 20 ngày làm việc.

8.1. Trường hợp Tổ chức đang sử dụng đất:

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; số hóa, cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Tiếp nhận, xem xét và phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu hướng dẫn người yêu cầu đăng ký bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì nghiên cứu hồ sơ, chuẩn bị nội dung kiểm tra thực tế	Chuyên viên Phòng QLDD	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	sử dụng đất.		
B4	Kiểm tra thực tế việc sử dụng đất của tổ chức; xác định ranh giới cụ thể của thửa đất; lập biên bản, tổng hợp kết quả kiểm tra; rà soát hiện trạng, nguồn gốc và hồ sơ pháp lý có liên quan.	Chuyên viên Phòng QLDD chủ trì, phối hợp với VPĐKĐĐ, UBND cấp xã và cơ quan liên quan	07 ngày
B5	Hoàn thiện hồ sơ; dự thảo Tờ trình và dự thảo quyết định về hình thức sử dụng đất; trường hợp chưa đủ cơ sở giải quyết thì dự thảo văn bản xử lý, nêu rõ căn cứ và lý do.	Chuyên viên Phòng QLDD	02 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ, kết quả kiểm tra thực tế, dự thảo Tờ trình và dự thảo quyết định; trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Lãnh đạo Phòng QLDD	01 ngày
B7	Xem xét hồ sơ; ký Tờ trình trình UBND tỉnh quyết định hình thức sử dụng đất.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B8	Phát hành Tờ trình; chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	Văn thư Sở NNMT	1/2 ngày
B9	Xem xét, quyết định hình thức sử dụng đất; chuyển kết quả đến Sở NNMT.	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày
B10	Tiếp nhận quyết định về hình thức sử dụng đất; hoàn thiện kết quả đăng ký đất đai; ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai; chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định.	Phòng QLDD/Sở NNMT	02 ngày
B11	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất.	Cơ quan thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ
B12	Chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ để lập, cập nhật thông tin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Phòng QLDD phối hợp với VPĐKĐĐ	1/2 ngày
B13	Cập nhật trạng thái giải quyết; thống kê, theo dõi; trả kết quả cho người yêu cầu đăng ký; lưu hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC/Sở NNMT	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

8.2. Trường hợp người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 28 Luật Đất đai

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến; kiểm tra tính	TTPVHCC	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	đầy đủ của thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; số hóa, cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD. Trường hợp chưa đầy đủ thành phần hồ sơ thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.		
B2	Tiếp nhận, xem xét và phân công chuyên viên xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì tham mưu hướng dẫn người yêu cầu đăng ký bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì đề nghị trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính theo quy định.	Chuyên viên Phòng QLDD phối hợp với VPĐKDD	02 ngày
B4	Trích lục bản đồ địa chính đối với nơi đã có bản đồ địa chính; trường hợp phải trích đo thì tổ chức thực hiện trích đo bản đồ địa chính theo quy định; chuyển kết quả đến Phòng QLDD.	VPĐKDD	02 ngày
B5	Xác định hiện trạng sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng; tình trạng tranh chấp; nguồn gốc, thời điểm và mục đích sử dụng đất; việc sử dụng đất ổn định; sự phù hợp với quy hoạch; điều kiện tồn tại của nhà ở, công trình xây dựng và các nội dung khác theo quy định; dự thảo nội dung xác nhận để thực hiện công khai.	Chuyên viên Phòng QLDD chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã, VPĐKDD và cơ quan có liên quan	06 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ, nội dung dự kiến xác nhận; chuyển UBND cấp xã phối hợp niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.	Lãnh đạo Phòng QLDD	1/2 ngày
B7	Niem yết công khai các nội dung xác nhận; tiếp nhận, xem xét và xử lý các ý kiến phản ánh về nội dung đã công khai, nếu có; lập biên bản kết thúc niêm yết và chuyển kết quả đến Phòng QLDD.	UBND cấp xã phối hợp với Phòng QLDD	15 ngày, không tính vào thời gian giải quyết TTHC
B8	Tổng hợp kết quả niêm yết; xem xét các ý kiến phản ánh; hoàn thiện hồ sơ và dự thảo kết luận xác nhận đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện được cấp GCN.	Chuyên viên Phòng QLDD	03 ngày
B9	Kiểm tra hồ sơ, kết quả xác minh, kết quả niêm yết và dự thảo xác nhận; trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Lãnh đạo Phòng QLDD	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B10	Xem xét, xác nhận việc đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện được cấp GCN.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày
B11	Xử lý kết quả theo từng trường hợp: trường hợp không có nhu cầu hoặc không đủ điều kiện cấp GCN thì ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai, chuyển kết quả đến TTPVHCC và chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ để cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; trường hợp có nhu cầu và đủ điều kiện cấp GCN thì lập Phiếu chuyển thông tin gửi cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính, đồng thời hoàn thiện Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai theo quy định.	Phòng QLĐĐ/Sở NNMT	03 ngày
B12	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp có nhu cầu, đủ điều kiện cấp GCN.	Cơ quan thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ
B13	Lập, cập nhật thông tin đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	VPĐKĐĐ	1/2 ngày
B14	Cập nhật trạng thái giải quyết; thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC/Sở NNMT	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

9. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 03 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến; kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; số hóa, cập nhật hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Tiếp nhận hồ sơ; xem xét, phân công viên chức xử lý.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc kiểm tra chứng từ, giấy tờ chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính. Trường hợp đã hoàn thành nghĩa vụ	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	tài chính: chuyển thực hiện B7. Trường hợp chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính: lập, chuyển thông tin nghĩa vụ tài chính đến cơ quan thuế theo quy định.		
B4	Tiếp nhận thông tin; xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất.	Cơ quan thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ; không tính vào thời gian giải quyết TTHC
B5	Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan thuế.	Người sử dụng đất	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC
B6	Xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính; gửi thông báo kết quả đến VPĐKĐĐ.	Cơ quan thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ; không tính vào thời gian giải quyết TTHC
B7	Sau khi xác định người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, thực hiện soạn thảo, in Giấy chứng nhận; kiểm tra thông tin trên Giấy chứng nhận và hồ sơ; trình Lãnh đạo Sở NNMT ký Giấy chứng nhận.	VPĐKĐĐ	3/4 ngày
B8	Xem xét hồ sơ; ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	Lãnh đạo Sở NN&MT	1/2 ngày
B9	Tiếp nhận Giấy chứng nhận đã ký; vào sổ cấp Giấy chứng nhận; lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển Giấy chứng nhận đến TTPVHCC để trả kết quả.	VPĐKĐĐ	1/4 ngày
B10	Cập nhật trạng thái kết thúc hồ sơ; thống kê, theo dõi và trả Giấy chứng nhận cho người đề nghị.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

10. Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất

Thời hạn giải quyết TTHC: Không quá 33 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến; kiểm tra thành phần hồ sơ, cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Trường hợp TTPVHCC tiếp nhận hồ sơ thì chuyển hồ sơ đến Phòng QLDD, Sở NNMT.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; gửi hồ sơ phương án sử dụng đất đến các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp xã nơi có đất để lấy ý kiến; đồng thời tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định.	Phòng QLDD	03 ngày
B3	Xem xét hồ sơ, văn bản lấy ý kiến và hồ sơ trình thành lập Hội đồng thẩm định; trình Chủ tịch UBND tỉnh.	Lãnh đạo Sở NNMT	1/2 ngày
B4	Xem xét, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định.	Chủ tịch UBND tỉnh	01 ngày
B5	Tổng hợp ý kiến của các sở, ban, ngành và UBND cấp xã nơi có đất; tham mưu họp Hội đồng thẩm định; hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung thì thông báo cho công ty nông, lâm nghiệp hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc; thời gian công ty hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	Sở NNMT; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp xã nơi có đất; Hội đồng thẩm định	23 ngày
B6	Xem xét, phê duyệt phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp; chuyển kết quả đến Sở NNMT và TTPVHCC.	Chủ tịch UBND tỉnh	05 ngày
B7	Cập nhật kết quả giải quyết; thống kê, theo dõi và trả kết quả cho công ty nông, lâm nghiệp.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			33 ngày làm việc

11. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

11.1. Trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và g khoản 1 Mục VII nội dung C Phần V Phụ lục I của Nghị định số 151/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 4 Điều 16 Nghị định 49/2026/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 31/01/2026)

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 05 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

11.1.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	7,5 ngày
B4	Kiểm tra Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, chuyển cơ quan thuế.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và VPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và chuyển kiểm tra.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét, ký GCN; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

11.1.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	9,5 ngày
B4	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, chuyển cơ quan thuế.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và CNVPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và trình ký.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B7	Xem xét, ký GCN; chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

11.2. Trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận do thay đổi kích thước các cạnh, diện tích, số hiệu của thửa đất do đo đạc lập bản đồ địa chính, trích đo địa chính thửa đất mà ranh giới thửa đất không thay đổi

Thời hạn giải quyết TTHC:

Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc.

Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

11.2.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế.	Viên chức VPĐKĐĐ	5,5 ngày	12,5 ngày
B4	Kiểm tra Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, chuyển cơ quan thuế.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và VPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và chuyển kiểm tra.	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét, ký GCN; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

11.2.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư:

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			Trường hợp 1	Trường hợp 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	4,5 ngày	14 ngày
B4	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, chuyển cơ quan thuế.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B5	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và CNVPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Không tính thời gian	Không tính thời gian
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và trình ký.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	2,5 ngày
B7	Xem xét, ký GCN; chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

12. Cấp lại Giấy chứng nhận đã cấp do bị mất

12.1. Đối với trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp bị mất do cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cấp khi thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

- Thời gian thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày theo quy định tại khoản 3 Mục V nội dung C, phần IV, Phụ lục I Quyết định 28/2026/QĐ-UBND ngày 20/06/2026 của UBND tỉnh (thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính).

12.1.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì thực hiện đăng tin theo quy định. Thời gian đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày; không tính thời gian đăng tin	02 ngày; không tính thời gian đăng tin
B4	Hoàn thiện hồ sơ hủy GCN đã cấp và cấp lại GCN; chuyển Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ kiểm tra.	Viên chức VPĐKĐĐ	05 ngày	13 ngày
B5	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ xem xét, ký quyết định hủy GCN đã cấp và ký GCN cấp lại.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B6	Xem xét, ký quyết định hủy GCN đã cấp và ký GCN cấp lại.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B7	Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B8	Thông kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính	Không tính

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
			thời gian	thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

12.1.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do; trường hợp đủ điều kiện thì soạn thảo văn bản chuyển thông tin đến UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc mất GCN.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	06 ngày
B4	Xem xét, ký văn bản chuyển thông tin đến UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Niem yết công khai về việc mất GCN tại trụ sở UBND cấp xã và điểm dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày; trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày kết thúc niêm yết, lập biên bản kết thúc niêm yết và gửi đến CNVPĐKĐĐ. Thời gian niêm yết công khai 15 ngày không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	UBND cấp xã	05 ngày kể từ ngày kết thúc niêm yết; không tính 15 ngày niêm yết	05 ngày kể từ ngày kết thúc niêm yết; không tính 15 ngày niêm yết
B6	Hoàn thiện hồ sơ hủy GCN đã cấp và cấp lại GCN; trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ xem xét, ký.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	06 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B7	Xem xét, ký quyết định hủy GCN đã cấp và ký GCN cấp lại.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B8	Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

12.2. Đối với trường hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp lần đầu bị mất

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

- Thời gian thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày theo quy định tại khoản 3 Mục V nội dung C, phần IV, Phụ lục I Quyết định 28/2026/QĐ-UBND ngày 20/06/2026 của UBND tỉnh (thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính).

12.2.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do; trường hợp đủ điều kiện thì thực hiện đăng tin theo quy định; thực hiện trích lục hoặc trích đo địa chính trong trường hợp cần thiết. Thời gian đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời gian 15 ngày không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày; không tính thời gian đăng tin	06 ngày; không tính thời gian đăng tin
B4	Kiểm tra hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Phòng QLĐĐ; tiếp nhận và phân công xử lý hồ sơ tại Phòng QLĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ; Lãnh đạo Phòng QLĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Hoàn thiện hồ sơ hủy GCN đã cấp và cấp lại GCN; kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở NNMT xem xét, ký.	Chuyên viên Phòng QLĐĐ; Lãnh đạo Phòng QLĐĐ	03 ngày	07 ngày
B6	Xem xét, ký quyết định hủy GCN đã cấp và ký GCN cấp lại.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày	02 ngày
B7	Ban hành kết quả; hoàn thiện hồ sơ; chuyển VPĐKĐĐ cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Văn thư Sở NNMT; Phòng QLĐĐ; VPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày
B8	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

12.2.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do; trường hợp đủ điều kiện thì thực hiện trích lục hoặc trích đo địa chính nếu cần thiết và chuyển thông tin đến UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai.	Viên chức CNVPĐKĐĐ; Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	04 ngày
B4	Niem yết công khai về việc mất GCN tại trụ sở UBND cấp xã và điểm dân cư nơi có đất trong thời gian 15 ngày; trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày kết thúc niêm yết, lập biên bản kết thúc niêm yết theo quy định. Thời gian niêm yết công khai 15 ngày không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	UBND cấp xã	05 ngày kể từ ngày kết thúc niêm yết; không tính 15 ngày niêm yết	05 ngày kể từ ngày kết thúc niêm yết; không tính 15 ngày niêm yết
B5	Hoàn thiện hồ sơ hủy GCN đã cấp và cấp lại GCN; kiểm tra hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, ký.	Chuyên viên Phòng Kinh tế; Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày	7,5 ngày
B6	Xem xét, ký quyết định hủy GCN đã cấp và ký GCN cấp lại.	Chủ tịch UBND cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B7	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển CNVPĐKĐĐ cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Phòng Kinh tế cấp xã; CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	02 ngày
B8	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

13. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

13.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước B7 hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN và nội dung xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp cho chủ đầu tư.	Viên chức VPĐKĐĐ	3,5 ngày	10 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính; chuyển cơ quan thuế (nếu có).	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B6	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và VPĐKĐĐ (nếu có).	Cơ quan thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ	
B7	Trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính hoặc sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và nội dung xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp cho chủ đầu tư.			
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét, ký GCN và xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp cho chủ đầu tư.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B10	Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B11	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

13.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước B6 hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN và nội dung xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp cho chủ đầu tư.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	04 ngày	12 ngày
B4	Kiểm tra, ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính; chuyển cơ quan thuế.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B5	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và CNVPĐKĐĐ.	Cơ quan thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ	
B6	Trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính hoặc sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và nội dung xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp cho chủ đầu tư.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN và xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp cho chủ đầu tư.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B8	Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B9	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

14. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

Thời gian thực hiện thông báo hoặc đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời hạn 30 ngày theo quy định tại khoản 2 Mục VIII nội dung C, phần IV, Phụ lục I Quyết định 28/2026/QĐ-UBND ngày 20/06/2026 của UBND tỉnh (thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính).

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

Thời gian thực hiện thông báo hoặc đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời hạn 30 ngày theo quy định tại khoản 2 Mục VIII nội dung C, phần IV, Phụ lục I Quyết định 28/2026/QĐ-UBND ngày

20/06/2026 của UBND tỉnh (thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính).

14.1. Đối với tổ chức

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; soạn thảo thông báo cho bên chuyển quyền để niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp GCN cho người nhận chuyển quyền. Trường hợp không rõ địa chỉ của bên chuyển quyền thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời hạn 30 ngày. Thời gian thông báo hoặc đăng tin không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	3,5 ngày
B4	Kiểm tra, trình ký thông báo.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Xem xét, ký thông báo; chuyển UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Niem yết công khai theo quy định.	UBND cấp xã	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
B7	Sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế.	Viên chức VPĐKĐĐ	2,5 ngày	05 ngày
B8	Kiểm tra, trình Phiếu chuyển thông tin địa chính.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B9	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B10	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và VPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B11	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và trình kiểm tra.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	3,5 ngày
B12	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B13	Xem xét, ký GCN; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B14	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B15	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

14.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; soạn thảo thông báo cho bên chuyển quyền để niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp GCN cho người nhận chuyển quyền. Trường hợp không rõ địa chỉ của bên chuyển quyền thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời hạn 30 ngày. Thời gian thông báo hoặc đăng tin không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B4	Xem xét, ký thông báo; chuyển UBND cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Niem yết công khai theo quy định.	UBND cấp xã	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
B6	Sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	09 ngày
B7	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B8	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và CNVPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B9	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và trình ký.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	2,5 ngày	03 ngày
B10	Xem xét, ký GCN; chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B12	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

15. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất

15.1. Trường hợp đất để thực hiện dự án chưa được cấp Giấy chứng nhận

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 20 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo lý do và trả hồ sơ cho người yêu cầu đăng ký; trường hợp hồ sơ đủ điều kiện chuyển nhượng thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền, nghĩa vụ của bên chuyển nhượng dự án trong hợp đồng thuê đất đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm; trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	09 ngày	15 ngày
B4	Kiểm tra, trình Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B6	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và VPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và chuyển Lãnh đạo VPĐKĐĐ.	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	04 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, chuyển đến Phòng QLĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B9	Thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở NNMT.	Phòng QLDD, Sở NNMT	04 ngày	06 ngày
B10	Xem xét, ký GCN; chuyển VPĐKDD.	Lãnh đạo Sở NNMT	01 ngày	1,5 ngày
B11	Lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	VPĐKDD	01 ngày	1,5 ngày
B12	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

15.2. Trường hợp đất để thực hiện dự án đã được cấp Giấy chứng nhận

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKDD.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKDD	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo lý do và trả hồ sơ cho người yêu cầu đăng ký; trường hợp hồ sơ đủ điều kiện chuyển nhượng thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền, nghĩa vụ của bên chuyển nhượng dự án trong hợp đồng thuê đất đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hằng năm; Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu	Viên chức VPĐKDD	04 ngày	12 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN theo quy định			
B4	Kiểm tra, trình Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, (nếu có).	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế, (nếu có).	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B6	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và VPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và chuyển kiểm tra.	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	3,5 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét, ký GCN; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

16. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận

16.1. Trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây người sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của

Luật Đất đai hoặc có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai nhưng không có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 15 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ, thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định. Dự thảo văn bản Lấy ý kiến của UBND cấp xã nơi có đất về hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, trình Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	Viên chức CN VPĐKĐĐ	05 ngày	11 ngày
B4	Xem xét, ký văn bản lấy ý kiến UBND cấp xã	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Kiểm tra, có văn bản xác nhận về hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, gửi đến CNVPĐKĐĐ	UBND cấp xã	03 ngày	04 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ và lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B7	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B8	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính thì hoàn thiện hồ sơ (Phôi GCN, viết GCN...) để cấp đất. GCN.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B10	Kiểm tra, ký GCN; chuyển kết quả đến Viên chức CNVPĐKĐĐ/Trung tâm PVHCC.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B11	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B12	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc	25 ngày làm việc

16.2. Trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây người sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai và có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở theo quy định tại khoản 6 Điều 141 của Luật Đất đai

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 20 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện xác định lại diện tích đất ở thì dự thảo văn bản chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	1,5 ngày
B4	Xem xét, ký duyệt văn bản chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B6	Xác định diện tích, loại đất theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 4 và khoản 6 Điều 141 của Luật Đất đai, lập	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	11 ngày	20 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế			
B7	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính và các văn bản liên quan	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B8	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, Phòng Kinh tế cấp xã	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B9	Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ hoặc giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính thì hoàn thiện hồ sơ (<i>Phôi GCN, viết GCN...</i>) để cấp GCN.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	2,5 ngày	03 ngày
B10	Kiểm tra GCN, trình Lãnh đạo UBND xã	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B11	Xét xét ký GCN, chuyển Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	CT UBND xã	01 ngày	01 ngày
B12	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển kết quả ra TTPVHCC; chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	1/2 ngày
B13	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B14	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

17. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với toàn bộ diện tích đất đang sử dụng quy định tại Điều 24 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP

17.1. Trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

- Thời gian thực hiện thông báo hoặc đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời hạn 30 ngày theo quy định tại khoản 3 Mục XVIII nội dung C, phần IV, Phụ lục I Quyết định 28/2026/QĐ-UBND ngày 20/06/2026 của UBND tỉnh (thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; dự thảo thông báo cho bên chuyển quyền để niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã nơi có đất về việc làm thủ tục cấp GCN cho người nhận chuyển quyền. Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền thì thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương trong thời hạn 30 ngày. Thời gian thông báo hoặc đăng tin không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	03 ngày
B4	Xem xét, ký thông báo chuyển đến UBND cấp xã.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì kiểm tra điều kiện thực hiện quyền sử dụng đất; trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do, trả hồ sơ; trường hợp đủ điều kiện thì kiểm tra, ký duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính, trích lục hoặc trích đo bản đồ địa chính khi cần thiết; lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	5,5 ngày	12 ngày
B6	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất và CNVPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B7	Hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN. Đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì thực hiện sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	Kiểm tra, ký GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp; chuyển kết quả đến viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

17.2. Trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích đất tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 20 ngày làm việc.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

- Thời gian thực hiện niêm yết công khai trong thời hạn 15 ngày theo quy định tại khoản 4 Mục XVIII nội dung C, phần IV, Phụ lục I Quyết định 28/2026/QĐ-UBND ngày 20/06/2026 của UBND tỉnh (thời gian này không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B3	Kiểm tra hồ sơ; thực hiện công việc theo quy định tại khoản 4 Mục XVIII nội dung C Phần IV Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND; niêm yết công khai các nội dung xác nhận trong thời gian 15 ngày; hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã trình UBND cấp xã xác nhận. Trường hợp đã có Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai thể hiện đủ điều kiện cấp GCN thì thực hiện từ B6 đến B13.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	13 ngày, không tính thời gian niêm yết	21 ngày, không tính thời gian niêm yết
B4	Kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã xác nhận.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B5	Ký Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC và CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo UBND cấp xã	1,5 ngày	03 ngày
B6	Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B7	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ Không tính thời gian Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B8	Thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Người sử dụng đất		
B9	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai.	Cơ quan Thuế		
B10	Soạn thảo, in GCN, trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B11	Kiểm tra, trình Lãnh đạo UBND cấp xã.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày	01 ngày
B12	Xem xét, ký GCN; chuyển kết quả xử lý đến TTPVHCC và CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	01 ngày
B13	Lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B14	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc	30 ngày làm việc

18. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hằng năm; chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản

18.1. Nhóm chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

Thời gian giải quyết TTHC:

- Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc.
- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

18.1.1. Đối với tổ chức, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; kiểm tra điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. Trường hợp không đủ điều kiện thực hiện quyền thì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì thực hiện đăng ký biến động theo quy định; trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế;	Viên chức VPĐKĐĐ	3,5 ngày	09 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định.			
B4	Kiểm tra, trình Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và VPĐKĐĐ đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ	
B7	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	2,5 ngày	3,5 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN hoặc xác nhận biến động.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B9	Xem xét, ký GCN hoặc xác nhận biến động; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B11	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

18.1.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; kiểm tra điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. Trường hợp không đủ điều kiện thực hiện quyền thì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì thực hiện đăng ký biến động theo quy định; trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	04 ngày	09 ngày
B4	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	02 ngày
B5	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và CNVPĐKĐĐ đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ	
B6	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	2,5 ngày	4,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B7	Kiểm tra, ký GCN hoặc xác nhận biến động; chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B9	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

18.2. Nhóm bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hằng năm; chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản

Thời gian giải quyết TTHC:

Trường hợp 1: Không quá **10 ngày làm việc**, không tính thời gian xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất.

Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá **10 ngày làm việc** so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này, không tính thời gian xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất.

18.2.1. Đối với tổ chức, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; kiểm tra điều kiện thực	Viên chức	02 ngày	05 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. Trường hợp không đủ điều kiện thực hiện quyền thì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì chuyển hồ sơ đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh để thực hiện nội dung ký hợp đồng thuê đất theo thẩm quyền đối với bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm, bên nhận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mà không phải ban hành lại quyết định cho thuê đất.	VPĐKĐĐ		
B4	Thực hiện nội dung xác định giá đất, soạn thảo, kiểm tra, ký hợp đồng thuê đất theo thẩm quyền, nếu có; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ để tiếp tục thực hiện đăng ký biến động. Thời gian xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; Sở NNMT; cơ quan có liên quan	Không tính thời gian	Không tính thời gian
B5	Tiếp nhận hồ sơ sau khi hoàn thành nội dung ký hợp đồng thuê đất, nếu có. Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; đồng thời soạn thảo Thông báo gửi cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, bên chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản. Trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày
B6	Kiểm tra, trình ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính và Thông báo gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B7	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định	Lãnh đạo	1/2 ngày	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	nghĩa vụ tài chính và Thông báo gửi cơ quan thuế, nếu có.	VPĐKĐĐ		
B8	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và VPĐKĐĐ đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B9	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày
B10	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN hoặc xác nhận biến động.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Xem xét, ký GCN hoặc xác nhận biến động; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B12	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC. Trường hợp chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản thì VPĐKĐĐ thể hiện thông tin biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và GCN như trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B13	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

18.2.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; kiểm tra điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Đất đai. Trường hợp không đủ điều kiện thực hiện quyền thì trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, trả hồ sơ cho người sử dụng đất và thông báo rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện thì chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã nơi có đất để thực hiện nội dung ký hợp đồng thuê đất theo thẩm quyền đối với bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm, bên nhận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mà không phải ban hành lại quyết định cho thuê đất.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	05 ngày
B4	Thực hiện nội dung xác định giá đất, soạn thảo, kiểm tra, ký hợp đồng thuê đất theo thẩm quyền, nếu có; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để tiếp tục thực hiện đăng ký biến động. Thời gian xác định giá đất, ký hợp đồng thuê đất không tính vào thời gian giải quyết TTHC.	UBND cấp xã; Phòng Kinh tế cấp xã; cơ quan có liên quan	Không tính thời gian	Không tính thời gian
B5	Tiếp nhận hồ sơ sau khi hoàn thành nội dung ký hợp đồng thuê đất, nếu có. Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; đồng thời soạn thảo Thông báo gửi cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	với đất, bên chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản. Trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định.			
B6	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính và Thông báo gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B7	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và CNVPĐKĐĐ đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B8	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN hoặc xác nhận biến động; chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B10	Hoàn thiện hồ sơ; chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC. Trường hợp chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản thì CNVPĐKĐĐ thể hiện thông tin biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và GCN như trường hợp chuyển nhượng quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	03 ngày
B11	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính	Không

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
			thời gian	tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

18.3. Nhóm cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng

Thời gian giải quyết TTHC:

Trường hợp 1: Không quá 05 ngày làm việc.

Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

18.3.1. Đối với tổ chức, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; kiểm tra điều kiện thực hiện quyền theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước cấp mới GCN cho bên thuê, bên thuê lại và xác nhận cho thuê, cho thuê lại vào GCN đã cấp của chủ đầu tư dự án theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	05 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B4	Kiểm tra hồ sơ, Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính và dự thảo văn bản xử lý, nếu có.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế hoặc văn bản xử lý, nếu có.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/2 ngày
B6	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và VPĐKĐĐ đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B7	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN cho bên thuê, bên thuê lại và xác nhận cho thuê, cho thuê lại vào GCN đã cấp của chủ đầu tư dự án theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	05 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN hoặc xác nhận biến động.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B9	Xem xét, ký GCN hoặc xác nhận biến động; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B11	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
Tổng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

18.3.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ; hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; kiểm tra điều kiện thực hiện quyền theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước cấp mới GCN cho bên thuê, bên thuê lại và xác nhận cho thuê, cho thuê lại vào GCN đã cấp của chủ đầu tư dự án theo quy định.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	6,5 ngày
B4	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1,5 ngày
B5	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và CNVPĐKĐĐ đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ	
B6	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính,	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	3,5 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN cho bên thuê, bên thuê lại và xác nhận cho thuê, cho thuê lại vào GCN đã cấp của chủ đầu tư dự án theo quy định.			
B7	Kiểm tra, ký GCN hoặc xác nhận biến động; chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	02 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Thông kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

19. Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu

19.1. Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; trích lục hoặc trích đo địa chính khi cần thiết. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	09 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính nếu có	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính nếu có	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

19.2. Đăng ký biến động đối với trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 05 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; trích lục hoặc trích đo địa chính khi cần thiết. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	07 ngày
B4	Xem xét hồ sơ, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính nếu có	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính nếu có	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoàn thiện hồ sơ, viết GCN và chuyển Lãnh đạo Phòng ĐC	Viên chức VPĐKĐĐ	1,25 ngày	2,5 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	01 ngày
B10	Hoàn thiện hồ sơ; Chinh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc	15 ngày làm việc

20. Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

20.1. Trường hợp đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp.

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 08 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định	Viên chức VPĐKĐĐ	3,5 ngày	09 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	03 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	1,5 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	- Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất. - Hoàn thiện hồ sơ; Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả.	Viên chức VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và	TTPVHCC	Không	Không

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	theo dõi.		tính thời gian	tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư:

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định	Viên chức CN VPĐKĐĐ	3,5 ngày	11 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả - Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.			
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc	18 ngày làm việc

20.2. Trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 15 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

- Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định	Viên chức VPĐKĐĐ	5,5 ngày	12 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định	Lãnh đạo	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	nghĩa vụ tài chính	VPĐKĐĐ		
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	05 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	02 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B10	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả. - Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	2,5 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc	25 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông	Viên chức CN VPĐKĐĐ	5,5 ngày	13 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định			
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định	Viên chức CNVPĐKĐĐ	05 ngày	06 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả - Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	2,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc	25 ngày làm việc

20.3. Bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều

kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

- Đối với tổ chức

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định	Viên chức VPĐKĐĐ	2,5 ngày	09 ngày
B4	Xem xét, trình phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	01 ngày	02 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B10	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả. - Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.			
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

- Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CN VPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định	Viên chức CNVPĐKĐĐ	4,5 ngày	11 ngày
B4	Xem xét, ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	04 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B8	- Chính lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả. - Trường hợp nhận tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hằng năm thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc chấm dứt quyền và nghĩa vụ của bên chuyển quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong hợp đồng thuê đất.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

21. Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

21.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho Phòng ĐC, VPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; trích lục hoặc trích đo địa chính khi cần thiết. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh	Viên chức VPĐKĐĐ	03 ngày	10 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định			
B4	Xem xét, trình Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính nếu có	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế nếu có	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B6	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, VPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B7	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận biến động theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	2,5 ngày	03 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN	Lãnh đạo Phòng ĐC	1/2 ngày	01 ngày
B9	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức VPĐKĐĐ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả.	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

21.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; trích lục hoặc trích đo địa chính khi cần thiết. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định	Viên chức CNVPĐKĐĐ	03 ngày	10 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính nếu có	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và trình ký.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	2,5 ngày	04 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

22. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 15 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó

khẩn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì thông báo, trả hồ sơ và nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, ký GCN theo quy định.	Viên chức CN VPĐKĐĐ	7,5 ngày	15 ngày
B4	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính nếu có	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Cơ quan thuế xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy chế làm việc của cơ quan Thuế	
B6	Sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và trình ký.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	03 ngày	04 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN, chuyển Viên chức CNVPĐKĐĐ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, chuyển kết quả	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	2,5 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê và theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc	25 ngày làm việc

23. Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký; gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở.

23.1. Trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận; gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài

Thời hạn giải quyết TTHC:

- Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc.

- Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

23.1.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; kiểm tra điều kiện đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc điều kiện gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì tham mưu văn bản trả lời, nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN hoặc xác nhận thay đổi, gia hạn theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	04 ngày	11 ngày
B4	Kiểm tra, trình Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, nếu có.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	quan thuế, nếu có.			
B6	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và VPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B7	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi, gia hạn theo quy định; chuyển kiểm tra.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN hoặc xác nhận thay đổi, gia hạn theo quy định.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B9	Xem xét, ký GCN hoặc xác nhận thay đổi, gia hạn theo quy định; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	1,5 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

23.1.2. Đối với cá nhân, cộng đồng dân cư:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; kiểm tra điều kiện đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc điều kiện gia hạn	Viên chức CNVPĐKĐĐ	04 ngày	11 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì tham mưu văn bản trả lời, nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN hoặc xác nhận thay đổi, gia hạn theo quy định.			
B4	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B5	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và CNVPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B6	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN và trình ký.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	03 ngày
B7	Kiểm tra, ký GCN; chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	1,5 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	1,5 ngày	02 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

23.2. Đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 07 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với

tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

23.2.1. Đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài:

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến VPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; kiểm tra điều kiện đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc điều kiện gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì tham mưu văn bản trả lời, nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN hoặc xác nhận thay đổi, gia hạn theo quy định.	Viên chức VPĐKĐĐ	02 ngày	08 ngày
B4	Kiểm tra, trình Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, nếu có.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B6	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và VPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B7	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi; chuyển kiểm tra.	Viên chức VPĐKĐĐ	1,5 ngày	2,5 ngày
B8	Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo VPĐKĐĐ ký GCN hoặc xác nhận thay đổi theo quy định.	Lãnh đạo bộ phận chuyên môn thuộc VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B9	Xem xét, ký GCN hoặc xác nhận thay đổi; chuyển viên chức VPĐKĐĐ.	Lãnh đạo VPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B10	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức VPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B11	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc	17 ngày làm việc

23.2.2. Đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, cộng đồng dân cư

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ theo quy định; kiểm tra điều kiện đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc điều kiện gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân nước ngoài. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì tham mưu văn bản trả lời, nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển bước hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN hoặc xác nhận thay đổi, gia hạn theo quy định.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày	09 ngày
B4	Ký Phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính gửi cơ quan thuế, nếu có.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	01 ngày
B5	Xác định và thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất và CNVPĐKĐĐ.	Cơ quan Thuế	Theo quy trình luân chuyển hồ sơ	
B6	Sau khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoàn thành nghĩa	Viên chức	02 ngày	3,5 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi; trình ký.	CNVPĐKĐĐ		
B7	Kiểm tra, ký GCN hoặc xác nhận thay đổi; chuyển viên chức CNVPĐKĐĐ.	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	01 ngày	01 ngày
B8	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Viên chức CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B9	Trả kết quả đã giải quyết; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc	17 ngày làm việc

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (13 TTHC)

1. Giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày.

1.1. Trình tự thực hiện đối với trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tổ chức thẩm định; kiểm tra thực địa; hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	07 ngày
B4	Xem xét trình cấp có thẩm quyền ban	Lãnh đạo Phòng	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	hành quyết định	Kinh tế cấp xã	
B5	Xem xét phê duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày
B6	- Trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể: Tổ chức xác định giá đất cụ thể, lập phương án giá đất gửi Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định; trình Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt giá đất cụ thể. - Trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: thì thực hiện theo quy định tại Bước 7 của trình tự này.	Phòng Kinh tế cấp xã; Chủ tịch UBND cấp xã đối với nội dung thuộc thẩm quyền, nếu có	Không tính thời gian
B7	Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển B11 để cập nhật thông tin, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, trình ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B8	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B10	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B11	Sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính để phục vụ công tác soạn thảo, trình ký GCN.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày
B12	Soạn thảo, trình ký GCN.	Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	theo pháp luật về lâm nghiệp. Ký hợp đồng thuê đất, nếu có; tổ chức bàn giao đất trên thực địa.		
B15	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

1.2. Trình tự thực hiện đối với trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất thuộc địa bàn 01 đơn vị hành chính cấp xã, nhưng phải nộp một khoản tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có):

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tổ chức thẩm định; kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	07 ngày
B4	Xem xét trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B5	Xem xét phê duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày
B6	Trường hợp phải nộp khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phải nộp khoản tiền này thì chuyển B10 để cập nhật thông tin, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, trình ký GCN theo quy định.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B7	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B8	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B9	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi	Cơ quan Thuế	Theo Quy

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai		trình luân chuyển hồ sơ
B10	Sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính để phục vụ công tác soạn thảo, trình ký GCN.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày
B11	Soạn thảo, trình ký GCN.	Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày
B12	Xem xét, ký GCN	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B13	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp; tổ chức bàn giao đất trên thực địa.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B14	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

2. Chuyển mục đích sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Tổ chức thẩm định; kiểm tra thực địa; Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	07 ngày
B4	Xem xét trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B5	Xem xét phê duyệt và ban hành Quyết định	Chủ tịch UBND	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		cấp xã	
B6	- Trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể: Tổ chức xác định giá đất cụ thể, lập phương án giá đất gửi Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định; trình Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt giá đất cụ thể. - Trường hợp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: thì thực hiện theo quy định tại Bước 7 của trình tự này.	Phòng Kinh tế cấp xã; Chủ tịch UBND cấp xã đối với nội dung thuộc thẩm quyền, nếu có	Không tính thời gian
B7	Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển B11 để cập nhật thông tin, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, trình ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B8	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B9	Thực hiện nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B10	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B11	Sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính để phục vụ công tác soạn thảo, trình ký GCN.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày
B12	Soạn thảo, trình ký GCN.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B13	Xem xét, ký GCN	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B14	Chuyển kết quả đến TTPVHCC, CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; cơ quan chuyên môn về lâm nghiệp để cập nhật, lưu trữ hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo pháp luật về lâm nghiệp; ký hợp đồng thuê đất (nếu có).	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B15	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

3. Chuyển hình thức sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì tổ chức thẩm định, kiểm tra thực địa nếu cần, phối hợp cơ quan có liên quan xử lý nội dung miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nếu có; hoàn thiện hồ sơ, dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định chuyển hình thức sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất hoặc điều chỉnh thời hạn sử dụng đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	07 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, xem xét trình cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B5	Xem xét, phê duyệt và ban hành Quyết định chuyển hình thức sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất hoặc điều chỉnh thời hạn sử dụng đất.	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B6	Thực hiện các nội dung về nghĩa vụ tài chính, nếu có: tổ chức xác định giá đất theo quy định; phối hợp cơ quan xây dựng xác định chi phí xây dựng hạ tầng nếu phải xác định. Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển B10 để cập nhật thông tin, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, trình ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định.	Phòng Kinh tế cấp xã; cơ quan có liên quan	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B8	Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan thuế.	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B9	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B10	Sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính để phục vụ công tác soạn thảo, trình ký GCN.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày
B11	Soạn thảo, trình ký GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN; tham mưu ký hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất đối với trường hợp Nhà nước cho thuê đất, nếu có.	Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày
B12	Xem xét, ký GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN theo thẩm quyền.	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B13	Hoàn thiện hồ sơ; ký hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất nếu có; chuyển kết quả đến TTPVHCC; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B14	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

4. Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 07 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì tổ chức thẩm định, kiểm tra thực địa nếu cần, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày
B4	Xem xét, trình cấp có thẩm quyền ban hành quyết định.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B5	Xem xét, phê duyệt và ban hành Quyết định điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Chủ tịch UBND cấp xã	1/2 ngày
B6	Thực hiện nội dung về nghĩa vụ tài chính, nếu có; trường hợp phải xác định giá đất cụ thể thì thực hiện theo quy định. Trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển B10 để cập nhật thông tin, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, trình ký GCN hoặc xác nhận biến động theo quy định.	Phòng Kinh tế cấp xã/Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B7	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B8	Thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B9	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B10	Sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính để phục vụ công tác soạn thảo, trình ký GCN.	CNV PĐKĐĐ	1/2 ngày
B11	Soạn thảo, trình ký GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN; tham mưu ký hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất nếu có.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B12	Xem xét, ký GCN hoặc nội dung xác nhận thay đổi trên GCN theo thẩm quyền.	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B13	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển kết quả đến TTPVHCC; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; ký hợp đồng thuê đất hoặc phụ lục hợp đồng thuê đất nếu có; tổ chức bàn giao đất trên thực địa nếu có.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B14	Thông kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày

5. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận đối với một phần diện tích của thửa đất, phần diện tích còn lại chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp giấy chứng nhận trước đây mà nay đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thời gian niêm yết công khai 15 ngày không tính vào thời gian giải quyết TTHC.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; kiểm tra thành phần hồ sơ, cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì tổ chức thực hiện các công việc đối với phần diện tích chưa được cấp GCN; trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính khi cần thiết; xác định hiện trạng sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, nguồn gốc, thời	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	08 ngày, không tính thời gian niêm yết công khai

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	điểm sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch, điều kiện tồn tại của tài sản gắn liền với đất nếu có; tham mưu niêm yết công khai các nội dung xác nhận theo Mẫu số 17 trong thời gian 15 ngày; sau khi kết thúc niêm yết, xem xét, xử lý ý kiến phản ánh về nội dung công khai nếu có; hoàn thiện hồ sơ trình xác nhận đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện cấp GCN.		
B4	Kiểm tra hồ sơ, nội dung xác nhận; trình Chủ tịch UBND cấp xã xác nhận đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện cấp GCN.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B5	Xem xét, xác nhận đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện cấp GCN. Trường hợp không có nhu cầu hoặc không đủ điều kiện cấp GCN thì ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai.	Chủ tịch UBND cấp xã	1,5 ngày
B6	Trường hợp không có nhu cầu hoặc không đủ điều kiện cấp GCN thì chuyển Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai đến TTPVHCC và chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để cập nhật hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai. Trường hợp có nhu cầu và đủ điều kiện cấp GCN, đồng thời phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển B10 để hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN, trình ký theo quy định.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B7	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B8	Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan thuế, nếu có.	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B9	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho Phòng Kinh tế cấp xã, nếu có.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B10	Sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, in GCN, trình Chủ tịch UBND cấp xã ký GCN.	Phòng Kinh tế cấp xã	1,5 ngày
B11	Xem xét, ký GCN.	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B12	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển kết quả đến TTPVHCC; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B13	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

6. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp người sử dụng đất đã thực hiện chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp theo phương án “đôn điền đổi thửa” được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 01 tháng 8 năm 2024

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 05 ngày.

6.1. Trường hợp Giấy chứng nhận đã cấp bị mất

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B3	Kiểm tra trong hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai thông tin về GCN đã cấp bị mất; trường hợp phát hiện thửa đất đã được chuyển quyền sử dụng đất hoặc đang thế chấp theo quy định thì thông báo, trả lại hồ sơ cho	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	người sử dụng đất; trường hợp không kiểm tra được thông tin thì thông báo cho CNVPĐKĐĐ cung cấp thông tin về việc đã chuyển quyền sử dụng đất hoặc đang thế chấp quyền sử dụng đất theo quy định.		
B4	Cung cấp thông tin về việc đã chuyển quyền sử dụng đất hoặc đang thế chấp quyền sử dụng đất cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã; đồng thời cung cấp, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính để phục vụ công tác soạn thảo, trình ký GCN.	CNVPĐKĐĐ	Không tính thời gian
B5	Soạn thảo hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã hủy GCN đã cấp và ký cấp GCN theo phương án dồn điền đổi thửa đã được phê duyệt.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B6	Xem xét, phê duyệt, ký GCN.	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B7	Chuyển kết quả đến TTPVHCC và CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B8	Thông kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày

6.2. Trường hợp có Giấy chứng nhận

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	03 ngày, nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì chuyển hồ sơ, thông tin cho CNVPĐKĐĐ.		
B4	Cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính để phục vụ công tác soạn thảo, trình ký GCN.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày
B5	Soạn thảo hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã ký cấp GCN theo phương án dồn điền đổi thửa đã được phê duyệt.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B6	Xem xét, ký GCN.	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B7	Chuyển kết quả đến TTPVHCC và CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B8	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày

7. Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 20 ngày làm việc.

Thời gian niêm yết công khai các nội dung xác nhận trong thời gian 15 ngày không tính vào thời gian giải quyết TTHC.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì thông báo cho	Chuyên viên Phòng Kinh tế	14 ngày, không tính

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì tổ chức thẩm định, kiểm tra thực địa nếu cần; xác định hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; tình trạng tranh chấp; nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất; sự phù hợp với quy hoạch; tham mưu niêm yết công khai các nội dung xác nhận theo Mẫu số 17 trong thời gian 15 ngày. Thời gian niêm yết công khai không tính vào thời gian giải quyết TTHC; sau khi kết thúc niêm yết, tổng hợp, xử lý ý kiến phản ánh nếu có, hoàn thiện hồ sơ trình xác nhận đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện cấp GCN.	cấp xã	thời gian niêm yết công khai
B4	Xem xét, trình cấp có thẩm quyền xác nhận đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện được cấp GCN.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B5	Xem xét, phê duyệt và ban hành Thông báo xác nhận kết quả đăng ký đất đai.	Chủ tịch UBND cấp xã	03 ngày
B6	Trường hợp không có nhu cầu hoặc không đủ điều kiện cấp GCN thì chuyển kết quả đến TTPVHCC và chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính. Trường hợp có nhu cầu và đủ điều kiện cấp GCN, đồng thời phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển kết quả đến TTPVHCC và chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính theo quy định.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B7	Xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B8	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

8. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 03 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ; khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc kiểm tra chứng từ, giấy tờ chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính. Trường hợp đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển B7; trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập, chuyển thông tin nghĩa vụ tài chính đến cơ quan thuế theo quy định	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày
B4	Tiếp nhận thông tin; xác định và ban hành thông báo nghĩa vụ tài chính gửi người sử dụng đất đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B5	Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan thuế.	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B6	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho Phòng Kinh tế cấp xã.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B7	Sau khi xác định người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, thực hiện soạn thảo, in GCN; kiểm tra thông tin trên GCN và hồ sơ; trình Chủ tịch UBND cấp xã ký GCN.	Phòng Kinh tế cấp xã	3/4 ngày
B8	Xem xét, ký GCN.	Chủ tịch UBND cấp xã	1/2 ngày
B9	Chuyển hồ sơ đã cấp GCN dạng số và dạng	Phòng Kinh tế	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	giấy đến CNVPĐKĐĐ để lập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển GCN đến TTPVHCC.	cấp xã; CNVPĐKĐĐ	
B10	Thông kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

9. Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 15 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả. - Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B3	Kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người yêu cầu đăng ký trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày
B4	Thông báo cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B5	Cung cấp hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu	CN VPĐKĐĐ	01 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ cấp giấy chứng nhận trước đây, trường hợp đủ điều kiện xác định lại diện tích đất ở theo quy định tại khoản 6 Điều 141 Luật Đất đai; xác định diện tích đất ở theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP thì tham mưu trình cấp có thẩm quyền xác định lại diện tích đất ở và cấp Giấy chứng nhận	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	- Trường hợp đủ điều kiện mà không thực hiện đăng ký biến động đất đai do chuyển quyền thì thực hiện theo quy định tại Bước 14 của trình tự này; - Trường hợp đủ điều kiện mà phải thực hiện đồng thời đăng ký biến động đất đai do chuyển quyền thì chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ;	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B8	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/4 ngày
B9	Thẩm định hồ sơ đăng ký biến động đất đai, tham mưu chuyển thông tin địa chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính	Viên chức CNVPĐKĐĐ	02 ngày
B10	Ký phiếu chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính	Lãnh đạo CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày
B11	Xác định nghĩa vụ tài chính và thông báo cho người sử dụng đất	Cơ quan thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B12	Hoàn thành nghĩa vụ tài chính	Người sử dụng đất	Không tính thời gian
B13	Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và gửi thông báo kết quả cho Phòng kinh tế cấp xã, CNVPĐKĐĐ	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B14	Cập nhật thông tin phục vụ lập Giấy chứng nhận; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp xã.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày
B15	Hoàn thiện hồ sơ, in GCN, trình Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	Phòng kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B16	Xem xét cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B17	- Chuyển kết quả đến TTPVHCC; - Chuyển hồ sơ kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đến CNVPĐKĐĐ để chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	sở dữ liệu đất đai.		
B18	Thống kê và theo dõi; Trả kết quả cho cá nhân/tổ chức	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày

10. Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở.

Thời gian giải quyết TTHC: Không quá 35 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu thì thông báo cho người sử dụng đất trong thời hạn không quá 03 ngày, nêu rõ lý do; trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì tham mưu dự thảo Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	08 ngày
B4	Xem xét, trình UBND cấp xã thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Thành lập Hội đồng xét duyệt giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất.	UBND cấp xã	01 ngày
B6	Xác định cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.	Hội đồng xét duyệt giao đất	10 ngày
B7	Hoàn thiện hồ sơ để trình Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định giao đất.	Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày
B8	Xem xét, phê duyệt quyết định giao đất cho cá nhân đủ điều kiện.	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B9	Tổ chức xác định giá đất theo quy định đối với trường hợp phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính thì lập Phiếu chuyển thông tin địa chính gửi cơ quan thuế; trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính thì chuyển B11 để cập nhật thông tin, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo, trình ký GCN theo quy định; phối hợp cơ quan có chức năng quản lý về xây dựng xác định chi phí xây dựng hạ tầng nếu có.	Phòng Kinh tế cấp xã; cơ quan có liên quan	02 ngày
B10	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất; gửi thông báo về việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính đến Phòng Kinh tế cấp xã đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.	Cơ quan Thuế	Theo Quy trình luân chuyển hồ sơ
B11	Sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính để phục vụ công tác soạn thảo, trình ký GCN.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày
B12	Sau khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông hoặc chứng từ, giấy tờ chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, hoặc trường hợp không phát sinh nghĩa vụ tài chính, hoàn thiện hồ sơ, soạn thảo GCN và trình Chủ tịch UBND cấp xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	03 ngày
B13	Xem xét, ký GCN.	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B14	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển kết quả đến TTPVHCC; chuyển hồ sơ cho CNVPĐKĐĐ chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	Phòng Kinh tế cấp xã	1/2 ngày
B15	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			35 ngày

11. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót

Thời gian thực hiện TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc;

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày làm việc so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, hẹn trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Thông báo cho CNVPĐKĐĐ cung cấp hồ sơ cấp GCN.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát, cung cấp hồ sơ cho Phòng Kinh tế cấp xã.	CNVPĐKĐĐ	01 ngày	02 ngày
B4	Kiểm tra hồ sơ, lập biên bản kết luận về nội dung và nguyên nhân sai sót; dự thảo Tờ trình và xác nhận nội dung đính chính trên GCN đã cấp hoặc cấp mới GCN trình UBND cấp xã.	Phòng Kinh tế cấp xã	5,5 ngày	12,5 ngày
B5	Kiểm tra, ký GCN hoặc xác nhận đính chính theo thẩm quyền; chuyển hồ sơ và GCN đến Phòng Kinh tế	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	cấp xã.			
B6	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả về TTPVHCC.	Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày	01 ngày
B7	Trả kết quả TTHC; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc

12. Thu hồi, hủy Giấy chứng nhận đã cấp và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp

12.1. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 25 ngày làm việc.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ; cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì trả hồ sơ kèm Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã nơi có đất.	TTPVHCC	1/2 ngày	1/2 ngày
B2	Thông báo cho CNVPĐKĐĐ chuyển hồ sơ cấp GCN lần đầu để kiểm tra, xem xét.	Phòng Kinh tế cấp xã	1,5 ngày	1,5 ngày
B3	Kiểm tra, rà soát, chuyển hồ sơ cấp	CNVPĐKĐĐ	03 ngày	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
	GCN lần đầu đến Phòng Kinh tế cấp xã.			
B4	Kiểm tra hồ sơ, xác định lại thông tin theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 Luật Đất đai theo đúng quy định của pháp luật đất đai tại thời điểm cấp GCN; hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thu hồi GCN đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai.	Phòng Kinh tế cấp xã	15 ngày	25 ngày
B5	Xem xét, ban hành Quyết định thu hồi GCN đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai.	Chủ tịch UBND cấp xã	03 ngày	03 ngày
B6	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển kết quả đến TTPVHCC.	Phòng Kinh tế cấp xã	02 ngày	02 ngày
B7	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			25 ngày làm việc	35 ngày làm việc

12.2. Đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận sau thu hồi đối với trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu

Thời gian giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 23 ngày làm việc, trong đó đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu là không quá 20 ngày làm việc; cấp GCN là không quá 03 ngày làm việc.

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Cung cấp, cập nhật thông tin hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để phục vụ việc đăng ký, cấp lại GCN sau thu hồi.	CNVPĐKĐĐ	02 ngày	05 ngày
B2	Kiểm tra hồ sơ; xác định lại thông tin theo quy định; hoàn thiện hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu và hồ sơ cấp lại GCN sau thu hồi; trình Chủ tịch UBND cấp xã cấp GCN.	Phòng Kinh tế cấp xã	11 ngày	16 ngày
B3	Xem xét, ký GCN.	Chủ tịch UBND cấp xã	04 ngày	06 ngày
B4	Hoàn thiện hồ sơ; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; chuyển GCN đến TTPVHCC để trao cho người được cấp.	Phòng Kinh tế cấp xã; CNVPĐKĐĐ	06 ngày	06 ngày
B5	Thống kê, theo dõi và trả kết quả.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			23 ngày làm việc	33 ngày làm việc

13. Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông.

- Thời hạn giải quyết TTHC:

+ Trường hợp 1: Không quá 10 ngày làm việc

+ Trường hợp 2: Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện là 20 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế cấp xã.	TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	
			TH 1	TH 2
B2	Phân công xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày	1/4 ngày
B3	Tổ chức thực hiện đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính; xem xét giải quyết hồ sơ theo quy định; hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu theo quy định; chuyển hồ sơ đến CNVPĐKĐĐ để cập nhật cơ sở dữ liệu, chuyển kết quả về TTPVHCC.	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	09 ngày	19 ngày
B4	Chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.	CNVPĐKĐĐ	1/2 ngày	1/2 ngày
B5	Trả kết quả TTHC; thống kê, theo dõi.	TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc	20 ngày làm việc